

Số: /BC-SKHCN

Đồng Tháp, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025

Tiếp nhận Công văn số 253/HĐND-VHXXH ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025;

Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành như sau:

I. Kết quả đạt được

1) Tham mưu xây dựng chính sách phát triển ngành, hợp tác phát triển

6 tháng đầu năm, Sở Khoa học và Công nghệ tập trung tham mưu Tỉnh ủy, UBND Tỉnh triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Cụ thể:

+ Tham mưu ban hành Chương trình hành động của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh; Kế hoạch của UBND Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 94-CTr/TU ngày 26/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch của UBND Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND Tỉnh triển khai các nhiệm vụ được Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo giao tại phiên họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương; Đề xuất Danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ (05 bài toán lớn). Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế số, đổi mới sáng tạo và thúc đẩy khoa học công nghệ tỉnh Đồng Tháp (đang tổ chức lấy ý kiến dự thảo).

+ Đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương về hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: (1) Nghị quyết Quy định một số chính sách khuyến khích hoạt động nghiên cứu, ứng dụng; mua sắm, chuyển giao, làm chủ công nghệ trên địa bàn tỉnh; (2) Nghị quyết ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ tài chính đối với các tổ chức, cá nhân trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển, sản xuất sản phẩm, dịch vụ công nghệ số (các Nghị quyết đang trong giai đoạn dự thảo).

+ Tham mưu ký kết Thỏa thuận hợp tác toàn diện giữa UBND Tỉnh với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 – 2030; ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác 3 bên giữa UBND Tỉnh, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Sở đã tổ chức buổi làm việc với các đơn vị để thảo luận, thống nhất nội dung, cách thức tham mưu triển khai thực hiện các Thỏa thuận hợp tác). Tham mưu Tỉnh ủy, UBND Tỉnh tổ chức các hội nghị thảo luận với các nhà khoa học, chuyên gia trong và ngoài tỉnh tìm giải pháp triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Tham mưu UBND Tỉnh xây dựng các chính sách, kế hoạch phát triển ngành:

+ Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp năm 2025; Kế hoạch Phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực tỉnh Đồng Tháp năm 2025; Quyết định thay thế Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND Quy định áp dụng cơ chế hỗ trợ triển khai nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định ủy quyền một số nội dung liên quan đến quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền của UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh.

+ Trình UBND Tỉnh hồ sơ xây dựng Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; Nghị quyết thông qua Phương án phát triển ngành khoa học, công nghệ trong Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; dự thảo Đề án tổng thể thực hiện ngàm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông, cáp điện lực trong đô thị, trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030; dự thảo Kế hoạch ngàm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông, cáp điện lực trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025.

2) Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Tham mưu Tỉnh ủy, UBND Tỉnh chỉ đạo, điều hành, tăng tốc triển khai các chỉ tiêu, theo Nghị quyết 04-NQ/TU của Tỉnh ủy về chuyển đổi số; Đề án chuyển đổi số Tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (kết quả triển khai Nghị quyết đến nay đạt 15/17 chỉ tiêu, Đề án chuyển đổi số vượt và đạt 37/46 chỉ tiêu).

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh đã kết nối với 19/23 cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin Quốc gia. Hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Tỉnh đã cung cấp 841 dịch vụ công trực tuyến toàn trình (tỷ lệ 46,7% trên tổng số thủ tục hành chính của Tỉnh, đạt 100% các thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công toàn trình), và 561 dịch vụ công trực tuyến một phần (tỷ lệ 31,15% trên tổng số dịch vụ công của Tỉnh). Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh, Cổng dữ liệu mở của Tỉnh thường xuyên được cập nhật phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Tỉnh, đồng thời để người dân, doanh nghiệp khai thác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Kho dữ liệu dùng chung và Nền tảng dữ liệu mở được cập nhật, nghiên cứu, phân tích, phát triển ứng dụng, tạo ra sản phẩm và dịch vụ mới, cung cấp thông tin cho công chúng (Sở đang trình chủ trương xây dựng Quy chế quản lý, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu dùng

chung và nền tảng dữ liệu mở Tỉnh). Trung tâm giám sát điều hành thông minh Tỉnh (IOC) và các OC địa phương¹ thực hiện nhiệm vụ phát triển, vận hành các nền tảng chuyên đổi số, đô thị thông minh. Công tác an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan nhà nước được duy trì và bảo vệ chặt chẽ, góp phần nâng cao năng lực quản lý, giám sát và ứng phó kịp thời với các rủi ro an ninh mạng.

Tham mưu Tỉnh ủy, UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” và hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng năm 2025; tổ chức Lễ phát động phong trào “Bình dân học vụ số”; mở các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao nhận thức của người dân về công nghệ số AI. Xây dựng Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2025 theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

3) Lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện

Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật. Các dịch vụ bưu chính, viễn thông phát triển ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng của chính quyền và nhân dân; dịch vụ bưu chính công ích tiếp tục được bảo đảm, góp phần phục vụ hiệu quả công tác hành chính công. Công tác quản lý và sử dụng dịch vụ đối với Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (KT1) được tăng cường, đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt và đúng mục đích. Sở trình UBND Tỉnh dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các hoạt động: hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện. Việc áp dụng định mức này góp phần nâng cao hiệu quả và thống nhất trong quá trình cung cấp dịch vụ bưu chính công ích phục vụ cải cách hành chính.

Bên cạnh đó, thực hiện Công văn số 446/CBĐTW-CS của Cục Bưu điện Trung ương, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo rà soát Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (KT1) và Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh, nhằm bảo đảm hạ tầng thông tin liên lạc phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước được duy trì ổn định, kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo chỉ đạo của Trung ương.

Hạ tầng viễn thông được tăng cường đầu tư, mở rộng mạng lưới, nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, internet, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt. Toàn tỉnh hiện có 4.710 trạm (1.144 trạm 2G, 1.325 trạm 3G, 2.090 trạm 4G, 151 trạm 5G); 1.812.790 thuê bao điện thoại (26.523 thuê bao điện thoại cố định và 1.861.668 thuê bao điện thoại di động); 1.861.668 thuê bao Internet băng rộng. Số thuê bao băng rộng cố định FTTH là hộ gia đình 375.786 thuê bao. Tỷ lệ hộ gia đình có băng rộng cáp quang FTTH đạt 83,9%; 100% khóm, ấp trên địa bàn tỉnh đã phủ sóng thông tin di động 3G, 4G và có đường truyền Internet cáp quang FTTx.

Triển khai Kế hoạch khắc phục tình trạng lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông không đúng quy định; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc chấp hành quy định về

¹ Gồm: OC thành phố Cao Lãnh, OC thành phố Hồng Ngự và OC thành phố Sa Đéc

lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông trên địa bàn Tỉnh; kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy và phòng, chống lụt bão ngành khoa học và công nghệ năm 2025; kiểm tra công tác bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ tổ chức tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2025 – 2026 và Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025.

Triển khai Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, chủ thể OCOP hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn”, cấp phát mới 6.655 tên miền quốc gia .vn (biz.vn) cho các doanh nghiệp mới thành lập và hộ đăng ký kinh doanh trên, tiếp tục phối hợp với địa phương rà soát, cập nhật thông tin để hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp phát bổ sung đợt 2 cho 2.347 hộ đăng ký kinh doanh. Phối hợp với Trung tâm Tần số Vô tuyến điện Khu vực IV thực hiện tốt công tác quản lý về tần số vô tuyến điện, không có trường hợp vi phạm về can nhiễu, chồng lấn, sử dụng sai tần số được cấp phép.

4) Lĩnh vực khoa học, công nghệ

Tham mưu triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ bám sát các chương trình, định hướng nghiên cứu của tỉnh, thông qua các đề tài, dự án mang các tiến bộ khoa học kỹ thuật ứng dụng vào đời sống, sản xuất và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Sở tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ (18/5) trên địa bàn Tỉnh nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò của khoa học, công nghệ trong sản xuất, đời sống. Tham mưu tổ chức Hội thảo khoa học với Chủ đề: “Phát triển kinh tế số, đổi mới sáng tạo và thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ”.

a) Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển khoa học, công nghệ

Theo dõi việc triển khai thực hiện 03 nhiệm vụ cấp Quốc gia (02 nhiệm vụ thuộc chương trình hợp tác², 01 nhiệm vụ thuộc chương trình nông thôn miền núi³), 27 nhiệm vụ cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện xây dựng mô hình “Làng thông minh”: đến nay trên toàn tỉnh có 06 mô hình Làng thông minh được công nhận. Kết quả đạt được từ các mô hình Làng thông minh đã ứng dụng công nghệ số, nền tảng số trong xây dựng, phát triển Làng thông minh, nhằm thúc đẩy sự phát triển và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn.

b) Đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ

Triển khai hỗ trợ các tổ chức kinh tế theo Nghị Quyết số 44/2021/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ: Tính đến nay, Sở đã tiếp nhận 46 hồ sơ

² (1) Đề tài “Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng thông minh phát triển từ Hội quán nông dân tại Đồng Tháp”; (2) Đề tài “Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp”.

³ Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất biochar và phân hữu cơ sinh học biochar phục vụ cho canh tác nông nghiệp an toàn, bền vững”.

của các tổ chức kinh tế đề nghị hỗ trợ về chi phí thiết kế và đăng ký xác lập quyền bảo hộ nhãn hiệu; kết quả đã hỗ trợ 30 hồ sơ với tổng kinh phí 153.945.000 đồng.

Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ cho Công ty TNHH Công Nghệ ENDOTA. Đang triển khai các hoạt động hỗ trợ và xét doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Tiếp nhận, thẩm định, trả kết quả đúng hạn 22 hồ sơ liên quan đến cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 và hoạt động tuyên truyền phát triển các nhãn hiệu cho sản phẩm tập thể đạt giá trị cao, nông sản chủ lực và đặc thù của Tỉnh. Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động về sáng chế/giải pháp hữu ích theo Nghị quyết số 57-NQ/TW. Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ Chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm OCOP tỉnh Đồng Tháp.

5) Lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, kiểm định, kiểm nghiệm

a) Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng được thực hiện nghiêm túc, nề nếp, góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong việc sử dụng phương tiện đo và kiểm soát chất lượng hàng hóa trong quá trình sản xuất kinh doanh, lưu thông trên thị trường. Từ đầu năm đến nay, Sở đã thành lập 02 đoàn kiểm tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường. Các đoàn đã tiến hành kiểm tra tại 94 tổ chức, cá nhân (cơ sở kinh doanh), cụ thể: 03 cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG); 58 cơ sở kinh doanh xăng dầu; 08 cơ sở kinh doanh hàng đóng gói sẵn theo định lượng; 25 cơ sở kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ. Kết quả kiểm tra cho thấy: tại thời điểm kiểm tra, các cơ sở được kiểm tra đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh, không phát hiện sai phạm nghiêm trọng về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Tham mưu UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 25/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Triển khai Kế hoạch tính toán, đánh giá đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP của tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 – 2025 (Sở đang phối hợp với Chi cục Thống kê thực hiện các nội dung: xử lý, phân tích dữ liệu khảo sát, tính toán và đánh giá mức độ đóng góp của TFP vào tăng trưởng GRDP của tỉnh).

Triển khai các hoạt động liên quan Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2025; chủ trì, phối hợp tổ chức các lớp tập huấn về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia, nâng cao nhận thức về năng suất, chất lượng và đổi mới sáng tạo. Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy đối với 07 sản phẩm dầu nhờn động cơ đốt trong của CTY CP TM Dầu khí Đồng Tháp.

b) Hoạt động sự nghiệp, kiểm định, kiểm nghiệm, ứng dụng công nghệ cao

Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: (1) Đăng ký đánh giá chỉ định lại, mở rộng tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo và chuẩn đo lường của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; (2) Đăng ký đánh giá chỉ định lại, mở rộng cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; (3) Đăng ký ít nhất 01 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 03 sao.

Phân tích thử nghiệm 2.590 mẫu (bao gồm đất, nước, không khí, thực phẩm, thức ăn chăn nuôi...); Kiểm định, hiệu chuẩn 9.234 phương tiện đo (cân, công tơ điện, đồng hồ nước, cột đo xăng dầu...); Kiểm định 57 máy X-quang, đánh giá an toàn cho 97 phòng X-quang, cung cấp và đọc 2.940 liều kế cá nhân mới cho 62 đơn vị trong tỉnh, ký hợp đồng cung cấp và đọc liều kế cho 10 tỉnh lân cận trong năm 2025; Tham gia thử nghiệm thành thạo 05 chương trình nhằm phục vụ công tác chuyên môn; Tổ chức lớp tập huấn đào tạo về an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn trong y tế.

Công tác quản lý chất lượng giống cây trồng: đã thực hiện lấy 05 mẫu lúa; Hoàn thành hồ sơ xin chỉ định lại về kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo gửi Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và lập hồ sơ xin đăng ký đánh giá chỉ định lại, mở rộng cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

II. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025

1. Tham mưu UBND Tỉnh chỉ đạo điều hành lĩnh vực khoa học, công nghệ bám sát theo Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và định hướng của Bộ Khoa học và Công nghệ. Triển khai các văn bản pháp luật mới của ngành; xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách về quản lý, phát triển ngành theo phân cấp; triển khai Chương trình hành động của UBND Tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển lĩnh vực khoa học, công nghệ. Tiếp tục tham mưu thực hiện quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Tỉnh. Tham mưu triển khai xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù về hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; triển khai các nội dung hợp tác giữa UBND Tỉnh và các viện, trường năm 2025 để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Tỉnh.

2. Lĩnh vực khoa học, công nghệ

a) Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển khoa học, công nghệ

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; các nhiệm vụ thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp; Chương trình xây dựng nông thôn mới; Đề án Phát triển du lịch và hình ảnh địa phương. Trong công tác nghiên cứu khoa học công nghệ cần ưu tiên các nhiệm vụ nhằm giải quyết những yêu cầu bức xúc đang đặt ra, có tính khả thi cao, có hiệu quả kinh tế - xã hội và nhanh chóng chuyển giao kết quả nghiên cứu để ứng dụng vào sản xuất các sản

phẩm địa phương (OCOP)... nhằm nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, đặc biệt là nông sản.

b) Đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ

Tham mưu cải thiện các Nhóm chỉ số, chỉ số thành phần thuộc Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo (PII) cấp địa phương mà tỉnh Đồng Tháp có điểm số còn thấp; tổ chức tập huấn, tuyên truyền về vai trò và tầm quan trọng của Bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương cho cơ quan, đơn vị trên địa bàn Tỉnh.

Hướng dẫn, quản lý hoạt động chuyển giao công nghệ trên địa bàn, bao gồm: chuyển giao công nghệ và đánh giá công nghệ, môi giới và tư vấn chuyển giao công nghệ, các dịch vụ chuyển giao công nghệ khác theo quy định; thẩm định cơ sở khoa học chương trình phát triển kinh tế - xã hội; thẩm định công nghệ các dự án đầu tư, các chương trình, đề án khác của địa phương theo thẩm quyền. Triển khai Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến 2030 trên địa bàn tỉnh; các Kế hoạch về xây dựng và phát triển thương hiệu các nông sản chủ lực. Thực hiện hỗ trợ các tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND Tỉnh.

Tiếp tục theo dõi các dự án thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ đang triển khai thực hiện. Triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến 2030 trên địa bàn tỉnh; các Kế hoạch về xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ; phát triển thương hiệu các nông sản chủ lực; Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân quy trình thủ tục đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp. Hỗ trợ xây dựng và đăng ký quyền sở hữu công nghiệp cho các tổ chức/cá nhân, đặc biệt là các chủ thể tham gia Chương trình OCOP.

3. Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, kiểm định, kiểm nghiệm

a) Về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

- Triển khai khảo sát và kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn Tỉnh. Đề xuất Hội đồng Giải thưởng quốc gia danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2025. Triển khai tập huấn, phổ biến các nội dung liên quan đến hệ thống truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn đo lường chất lượng,...

- Hỗ trợ doanh nghiệp các hoạt động có liên quan đến hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT), báo cáo các hoạt động TBT; tuyên truyền các văn bản hướng dẫn về hoạt động thực thi Hiệp định TBT; công tác liên quan đến hợp chuẩn, hợp quy. Tham mưu xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương; tham mưu thực hiện công tác đánh giá sự phù hợp.

- Xây dựng Quy chế phối hợp quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh; Tham mưu triển khai Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá năng lực đo lường; tham mưu thực hiện các nhiệm vụ tính toán, đánh giá đóng góp của TFP vào tăng trưởng GRDP của tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 – 2025, và dự báo đóng góp TFP giai đoạn 2026-2030.

- Đề xuất và thực hiện 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, gồm: (1) Đề tài “Nghiên cứu giải pháp hỗ trợ nhân rộng việc xây dựng và triển khai Chương trình

đảm bảo đo lường tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”; (2) Đề tài “Nghiên cứu các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết tình hình thực hiện các kế hoạch của UBND tỉnh liên quan đến các đề án và chương trình thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng giai đoạn 2020-2025.

b) Công tác kiểm định, kiểm nghiệm

Hoàn thành đánh giá của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng quốc gia về xin chỉ định lại kiểm định hiệu chuẩn phương tiện đo của đơn vị. Hoàn thành gửi hồ sơ xin chỉ định kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc Bộ Nội vụ. Rà soát, lập danh sách khách hàng để liên hệ với các cơ quan, đơn vị, các cơ sở sản xuất, kinh doanh ký kết các hợp đồng kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo, lĩnh vực an toàn bức xạ và nhắc thời hạn kiểm mẫu định kỳ theo quy định và ký kết các hợp đồng phân tích.

Hoàn thiện và gửi hồ sơ đăng ký mở rộng, bổ sung phạm vi hoạt động thử nghiệm theo Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, lần 4; Hoàn thiện và gửi hồ sơ đăng ký đánh giá chỉ định lại, mở rộng cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án Chuyển đổi số tỉnh và Đề án 06, đồng thời thực hiện số hoá, tái cấu trúc quy trình nhằm đảm bảo 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Song song đó, tổ chức triển khai Kế hoạch phát triển chữ ký số công cộng năm 2025; Kế hoạch phát triển công dân số tỉnh Đồng Tháp năm 2025, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, khuyến khích người dân ứng dụng công nghệ số trong đời sống.

Xây dựng và áp dụng Khung năng lực số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; triển khai phong trào học tập số trên nền tảng trực tuyến. Đồng thời, duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ Công nghệ số cộng đồng, lồng ghép với phong trào “Bình dân học vụ số” theo đúng kế hoạch đã đề ra. Tham mưu Kế hoạch triển khai khung năng lực số, chương trình học tập trên các nền tảng số; dự thảo Bộ Mã định danh điện tử cho các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Lĩnh vực bưu chính, viễn thông

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong việc mở rộng phạm vi áp dụng và đối tượng sử

dụng dịch vụ; đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân và tổ chức về tiện ích, hiệu quả của dịch vụ bưu chính công ích trong cải cách hành chính. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng đối với dịch vụ bưu chính công ích; kịp thời phát hiện, xử lý và chấn chỉnh các hành vi vi phạm quy định pháp luật, đặc biệt trong hoạt động vận chuyển hàng cấm, hàng giả qua đường bưu gửi. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai, duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (KT1) và Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin và phục vụ tốt hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.

Sau khi hoàn thành việc họp nhất tỉnh, tiếp tục tham mưu UBND Tỉnh triển khai công tác lập Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch cải tạo, chỉnh trang, làm gọn mạng cáp ngoại vi viễn thông đồng bộ với các hạ tầng liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030; Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch triển khai chuyển đổi IPv6 cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch phát triển bưu chính số trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm của Sở Khoa học và Công nghệ, kính báo Hội đồng nhân dân Tỉnh năm./.

Nơi nhận:

- HĐND Tỉnh (Ban VH-XH);
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoàn Hùng Vũ